**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS Hòa Quang****Tổ: TOÁN - TIN** | **Họ và tên giáo viên**Huỳnh Thị Tím |

**TUẦN 1,2 CHỦ ĐỀ 1: MÁY TÍNH VÀ CỘNG ĐỒNG**

**TIẾT 1,2 BÀI 1: THẾ GIỚI KĨ THUẬT SỐ**

**Môn: Tin Học - Lớp 9**

**Số tiết:** 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Sự xuất hiện phổ biến của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin.

- Khả năng của máy tính ứng dụng của máy tính trong khoa học kĩ thuật và đời sống.

- Tác động của công nghệ thông tin tới xã hội, trong đó có giáo dục.

**2. Về năng lực:**

- Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở khắp nơi và nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kĩ thuật và đời sống.

- Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu, niềm đam mê tin học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Một số hình ảnh về các thiết bị kĩ thuật số trong những lĩnh vực khác nhau, xuất hiện ở những địa điểm khác nhau và đã trở nên quen thuộc với mọi người

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

1. **Khởi động: (5 phút)**

a) *Mục tiêu*: HS tập trung chú ý vào các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin.

b) *Nội dung*: Cuộc hội thoại trong mục khởi động.

c) *Sản phẩm*: Bộ xử lí không chỉ xuất hiện trong máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay mà còn có trong nhiều thiết bị điện tử khác.

d) *Tổ chức thực hiện*

- Hai HS đóng vai An và Khoa đọc đoạn hội thoại.

- GV có thể cho HS đọc lại để nhận ra thông điệp của đoạn hội thoại, chuẩn bị bước sang Hoạt động 1.

1. **Thế giới kĩ thuật số (20 phút)**

a) *Mục tiêu*: Qua ví dụ cụ thể (ti vi kĩ thuật số), HS nhận ra sự phổ biến của các thiết bị gắn bộ xử lí.

b) *Nội dung*: Tìm hiểu ti vi kĩ thuật số.

c) *Sản phẩm*: Trả lời ba câu hỏi trong Hoạt động 1. Dựa trên trải nghiệm của mình, học sinh có thể trả lời:

1. Thông tin đầu vào là yêu cầu của người dùng được truyền bằng tín hiệu không dây đến TV.
2. Ti vi thể hiện sự thay đổi ở đầu ra trên màn hình như thay đổi chương trình ti vi hoặc ứng dụng trên đó.
3. Ti vi có thực hiện thao tác xử lí thông tin.
* Một số ví dụ thể hiện được sự xuất hiện của thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở nhiều nơi, trong nhiều lĩnh vực, đã trở thành quen thuộc trong mọi hoạt động của cuộc sống.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1. HS không bị hạn chế đọc nội dung văn bản trong sgk tr 5, tr 6 để trả lời câu hỏi.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 5, tr 6).

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 6.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 6. Đáp án: a) bảng điện tử; b) máy chụp cắt lớp; c) robot lắp ráp; d) ô tô lái tự động.

1. **Hoạt động 2: Ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống (20 phút)**

a) *Mục tiêu*: Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống.

b) *Nội dung*: HS đọc đoạn văn bản sgk tr 6, tr 7 trả lời câu hỏi phần hoạt động 2: Máy tính thật là cần thiết.

c) *Sản phẩm*: Câu hỏi gồm hai ý: 1) khả năng của máy tính; và 2) ví dụ cho thấy sự hỗ trợ đắc lực của máy tính trong cuộc sống. Câu trả lời có thể tìm thấy ở đoạn văn bản trong sgk tr 6, tr 7.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 2, sgk tr 6, tr 7.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 6, tr 7).

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 7.

**TIẾT 2**

1. **Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội (20 phút)**

a) *Mục tiêu*: Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

*b) Nội dung:* Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin.

*c) Sản phẩm:* Các ví dụ về tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

*d) Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 3, sgk tr 7, tr 8.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 7, tr 8).

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 8.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 8.

**5. Hoạt động 4: Luyện tập (20 phút)**

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về thế giới kĩ thuật số.

b) *Nội dung*: HS làm bài tập củng cố sgk tr 8, phiếu học tập số 1.

c) *Sản phẩm*:

1. Câu hỏi mở, phụ thuộc vào việc HS sử dụng và chịu tác động của công nghệ ở mức độ nào. Qua đó HS cũng nhận ra sự hiện diện của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin trong nhiều hoạt động của đời sống.

2. Câu hỏi mở, gợi cho HS hoạt động tìm tòi, hứng thú với những kiến thức, kĩ năng mới hay thái độ tích cực trong cuộc sống học được trong môi trường số.

- Mọi câu trả lời nghe có lí của HS đều được ghi nhận.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi.

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.

- HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.

**Phiếu học tập số 1**

**\* Bài tập: Em hãy cho biết các thiết bị sau có gắn bộ xử lí thông tin không? Giải thích?** Quạt điện có điều khiển, Cửa tự động, ATM, Thiết bị quét mã vạch, Đồng hồ thông minh, Máy chụp cắt lớp, Khoá cửa, Máy tính cầm tay.

- GV có thể gợi ý: Để xác định một thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin hay không, ta cần chỉ ra thiết bị có khả năng tiếp nhận thông tin để quyết định hoạt động hay không; Dạng thông tin thiết bị tiếp nhận có thể là hình ảnh, chuyển động, tiếp xúc, từ trường, sóng vô tuyến, ...

**Kết quả**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thiết bị** | **Có gắn bộ xử lí thông tin không?** | **Giải thích** |
| Quạt điện có điều khiển | Có | Vì quạt có thể tiếp nhận thông tin (sóng vô tuyến) phát ra từ nút được bấm trên điều khiển từ xa để thực hiện bật, tắt, thay đổi tốc độ, … |
| Cửa tự động | Có | Vì cửa tự động có thể tiếp nhận thông tin (di chuyển) để thực hiện đóng, mở cửa. |
| ATM | Có | Vì ATM có thể tiếp nhận thông tin (từ trường) trong thẻ từ để cho phép hoặc không cho phép rút tiền. |
| Thiết bị quét mã vạch | Có | Vì thiết bị có thể tiếp nhận thông tin từ mã vạch (hình ảnh) để thực hiện kiểm tra vé tàu xe, hàng hoá. |
| Đồng hồ thông minh | Có | Vì đồng hồ thông minh tiếp nhận thông tin (áp suất, sự thay đổi của mạch máu) để hiển thị số đo huyết áp, nhịp tim. |
| Máy chụp cắt lớp | Có | Vì máy chụp cắt lớp tiếp nhận thông tin (các hình ảnh hai chiều từ nhiều góc độ, vị trí khác nhau) để tạo hình ảnh các bộ phận bên trong cơ thể con người (hình ảnh ba chiều). |
| Khoácửa | Không | Vì trong trường hợp này, không có việc thực hiện tiếp nhận, xử lí thông tin (dạng dãy bit) để thực hiện đóng, mở cửa. |
| Máy tính cầm tay | Có | Vì máy tính cầm tay tiếp nhận thông tin (phím được gõ) để đưa ra kết quả. |

**6. Hoạt động 5: Vận dụng (5 phút)**

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về thế giới kĩ thuật số.

b) *Nội dung*:Bài tập vận dụng trong sgk tr 8.

c) *Sản phẩm*: Bài làm của HS.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.

- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

**Duyệt tổ trưởng** **Người soạn**

 **Huỳnh Thị Tím**